TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 75/2019/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 159/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Ông Nguyễn Khánh Đ, sinh năm 1984

2. Bà Cao Ngọc Đ1, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ X, khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Cao Ngọc Đ1 và ông Nguyễn Khánh Đ tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã P, huyện G, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 21-10-2010, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Cao Ngọc Đ1 và ông Nguyễn Khánh Đ thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Cao Ngọc Đ1 và ông Nguyễn Khánh Đ có một con chung là cháu Nguyễn Cao Thiên T, sinh ngày 21-9-2012. Bà Đ1 và ông Đ thống nhất giao cháu T cho bà Đ1 trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Đ không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét sự thỏa thuận của bà Đ1, ông Đ là tự nguyện nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Mỗi bên chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Ngọc Đ1 và ông Nguyễn Khánh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Cao Thiên T, sinh ngày 21-9-2012 cho bà Cao Ngọc Đ1 trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Khánh Đ không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Khánh Đ được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Cao Ngọc Đ1 và ông Nguyễn Khánh Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0009158 ngày 09 tháng 4 năm 2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà Cao Ngọc Đ1 và ông Nguyễn Khánh Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh Tây;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(đã ký)

Nguyễn Minh Nghĩa